

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08/9/2022

V/v: “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tím.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Hồ Quang Hiến và ông Phạm Đình Bông.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun - là **Thư ký Tòa án nhân dân** huyện Krông Nô.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Vũ Hồng Hoa, chức vụ: Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2022/TLST-HNGĐ, ngày 30/5/2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST- HNGD, ngày 09/8/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QĐST- HNGĐ, ngày 29/8/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Hồng Ph - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Số 5A, Ngõ 10, đường C, phường Q, TP Gi, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lan Anh - Có mặt;

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/4/2022 (nộp trực tiếp tại Tòa án ngày 30/5/2022, tại bản tự khai anh Lê Hồng Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hồng Ph và chị Nguyễn Thị Lan A kết hôn năm 2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện K, việc kết hôn là do anh chị tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng anh chị không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, vợ chồng không có sự tin tưởng, thương yêu nhau nên thường xuyên cãi nhau. Anh Ph và chị A không còn chung sống với nhau từ tháng 11/2020 đến nay, do cuộc sống của anh và chị A không có hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được nên anh Ph đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa anh và chị A.

Về yêu cầu nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không

yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lê Hồng Ph và anh Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Lan A trình bày:

Chị công nhận mối quan hệ của chị và anh Ph đúng với nội dung anh Ph trình bày trong đơn khởi kiện. Sau khi kết hôn anh chị chung sống và buôn bán ở quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, nhưng trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn về tiền bạc nên thường xuyên cãi vã nhau, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau. Đến tháng 12 năm 2020 mâu thuẫn trầm trọng nên chị về sống cùng gia đình tại tổ 3, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông, anh Ph về quê Bắc Giang sinh sống. Trong thời gian không chung sống anh chị để mặc cho mâu thuẫn rạn nứt, không tìm cách hàn gắn, không liên lạc gặp gỡ nhau. Nay anh Ph yêu cầu ly hôn, chị Nguyễn Thị Lan A đồng ý ly hôn vì tình cảm phai nhạt, tình cảm yêu thương dành cho nhau không còn, không thể hàn gắn hạnh phúc được nữa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa; tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định; Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: **Anh Lê Hồng Ph và chị Nguyễn Thị Lan A thuận tình ly hôn.**

Về yêu cầu nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc anh Lê Hồng Ph chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả thẩm tra công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Lê Hồng Ph khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nên quan hệ tranh chấp là “Ly hôn”. Bị đơn là chị Nguyễn Thị Lan A có nơi cư trú tại tổ 3, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hồng Ph và chị Nguyễn Thị Lan A kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông vào ngày 06/9/2019. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng:

“1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.

2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác.

Anh Ph cho rằng vợ chồng anh thường xuyên mâu thuẫn do anh và chị Lan A không hợp nhau, không tin tưởng, thương yêu nhau thường xuyên cãi nhau, cuộc sống vợ chồng anh chị không có hạnh phúc. Vợ chồng anh chị không còn chung sống với nhau từ tháng 11/2020 đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy, vợ chồng chung sống có hạnh phúc phải dựa trên sự yêu thương, tôn trọng, phải chung thủy với nhau, chung sống với nhau để cùng nhau quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, phải có sự hòa hợp, chia sẻ với nhau mọi vấn đề trong cuộc sống. Trong cuộc sống anh Ph và A không có sự thương yêu tin tưởng lẫn nhau khiến cho tình cảm vợ chồng phai nhạt, xa cách, không có khả năng hàn gắn hạnh phúc, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được là vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. **Chị Nguyễn Thị Lan A không mong muốn đoàn tụ, đồng ý ly hôn với anh Lê Hồng Ph, vì vậy Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn của anh Lê Hồng Ph và chị Nguyễn Thị Lan A là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.**

[2.2]. Về yêu cầu nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không nên không xem xét.

[3]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4]. Về án phí: Anh Lê Hồng Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 180, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 55; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Hồng Ph.
 - a. Về hôn nhân: Anh Lê Hồng Ph thuận tình ly hôn chị Nguyễn Thị Lan A.
 - b. Về yêu cầu nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.
2. Về án phí: Anh Lê Hồng Ph phải chịu số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà anh Ph đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0003301, ngày 30/5/2020.
3. Quyền kháng cáo: Bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án; Nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhân :

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô (02 bản);
- Chi cục THADS H. Krông Nô;
- UBND thị trấn Đắk Mâm;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Tím